

TĂNG CƯỜNG QUYỀN TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH TRONG QUẢN TRỊ TRƯỜNG MẦM NON

STRENGTHEN AUTONOMY AND ACCOUNTABILITY IN PRESCHOOL ADMINISTRATION

PHẠM BÍCH THỦY

Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, pbthuy@iemh.edu.vn

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 28/01/2022 Ngày nhận lại: 03/02/2022 Duyệt đăng: 31/3/2022 Mã số: TCKH-S01T3-B10-2022 ISSN: 2354 – 0788</p> <p>Từ khóa: <i>tự chủ, trách nhiệm giải trình, quản trị trường mầm non, đổi mới giáo dục.</i></p> <p>Key words: <i>autonomy, accountability, preschool administration, educational innovation.</i></p>	<p><i>Tăng cường quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình trong các cơ sở giáo dục nói chung và trường mầm non là xu hướng tất yếu. Bài viết tập trung phân tích khái niệm; sự cần thiết phải tăng cường quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình; các nội dung chi tiết của năng lực tự chủ và trách nhiệm giải trình trong quản trị trường mầm non.</i></p> <p>ABSTRACT <i>Strengthening autonomy and accountability in educational institutions in general and preschools is an inevitable trend. The article focuses on conceptual analysis; the need to strengthen autonomy and accountability; detailed contents of autonomy and accountability in preschool administration.</i></p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng 4.0 hiện nay thì việc thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục và đào tạo nói chung và giáo dục mầm non nói riêng là xu hướng tất yếu, khách quan.

Các trường mầm non công lập là một đơn vị sự nghiệp công lập có thu, thực hiện chức năng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ dưới 6 tuổi, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận mà hướng tới mục tiêu vì cộng đồng xã hội. Nhà nước trao quyền tự chủ cho các trường nhằm mục đích giúp các trường chủ động hơn trong công tác quản lý, phát huy tối đa khả năng của

đơn vị để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Chính vì vậy, tự chủ phải đi cùng với trách nhiệm giải trình để bản thân các trường tự kiểm soát quản lý hoạt động của mình và các cơ quan quản lý, toàn thể xã hội cùng tham gia quản lý chất lượng nhà trường. Các trường cần xác định rõ nội dung và mức độ tự chủ và giải trình trách nhiệm trong công tác quản lý trường mầm non.

2. NỘI DUNG

2.1. Xu thế tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình trong quản trị trường mầm non mang tính tất yếu

Bước vào những thập niên cuối cùng của thế kỷ thứ XX, sự xuất hiện của nền kinh tế tri thức cùng với những tiến bộ vượt bậc của công nghệ thông tin và truyền thông đã tạo nên những thay đổi mạnh mẽ trong đời sống xã hội trên

phạm vi toàn cầu đặc biệt là đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Trong bối cảnh bùng nổ dân số học đường, nhiều quốc gia đã phải tiến hành cải cách giáo dục theo hướng xây dựng nền giáo dục mở, đổi mới mục tiêu, chương trình, nội dung giáo dục, mở rộng hơn nữa sự phân quyền cho các cơ sở giáo dục và đào tạo, đặc biệt là tự chủ đại học của các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến. Điều đó đã làm cho các cơ sở giáo dục và đào tạo tăng thêm quyền lực, động lực, trở nên năng động, sáng tạo hơn và tăng tính cạnh tranh về học thuật và chất lượng đầu ra. Cơ chế quản lý giáo dục theo mô hình tập trung quyền lực cho các cơ quan quản lý giáo dục cấp cao không còn phù hợp, nói cách khác là các cơ quan đó không kham nổi, không xử lý kịp thời các đòi hỏi và làm mất đi nhiều cơ hội của cơ sở. Do vậy, việc phân quyền thực hiện tự chủ của các cơ sở giáo dục và đào tạo trở thành cơ chế mới, thích ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhà nước có nghĩa vụ cung cấp tài chính cho giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục phổ cập, giáo dục đặc biệt, hỗ trợ cho đào tạo ban đầu của giáo dục đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp nhằm thực hiện sứ mệnh phổ cập giáo dục và nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực. Đối với các hình thức đào tạo lại, đào tạo chuyển đổi ngành nghề, đào tạo bồi dưỡng, đào tạo nâng cao và các đào tạo bồi dưỡng khác dành cho người lớn thì người học phải trả học phí. Các cơ sở giáo dục và đào tạo có thể dựa vào nguồn thu này cũng như các nguồn thu khác về hoạt động khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế và các dịch vụ giáo dục để thực hiện tự chủ về tài chính.

Như vậy, trong bối cảnh hiện nay, thực hiện quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục và đào tạo là một xu thế tất yếu. Ở nước ta, trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế hiện nay thì việc thực hiện quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục và đào tạo cũng là tất yếu, khách quan. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non thì

việc thực hiện quyền tự chủ và giải trình trách nhiệm đã được quy định tại các văn bản pháp lý.

Năm 2013, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW. Đây là một nghị quyết Trung ương đánh giá khá toàn diện những mặt được và chưa được của giáo dục Việt Nam trong 30 năm đổi mới và quan trọng đã chỉ rõ mục tiêu và các giải pháp để “đến những năm 2030, giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến khu vực” [3]. Nghị quyết 29-NQ/TW đã chỉ ra một nội dung hết sức quan trọng: “Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo; coi trọng quản lý chất lượng” [3].

Luật Giáo dục 2019 đã xác định: “Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện con người Việt Nam, thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi. Giáo dục mầm non nhằm phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một [4; Điều 13]. Muốn vậy, công tác quản lý giáo dục mầm non cần đáp ứng các yêu cầu tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ban hành ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập phải đảm bảo các yêu cầu như sau: 1) Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; 2) Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi [2; Điều 4].

Nội dung quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non, bao gồm: quản lý các hoạt động giáo dục (hoạt động tuyển sinh; tổ chức hoạt động giáo dục; quản lý điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trong cơ sở giáo dục); thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục; trách

nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục và người đứng đầu cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục [2; Điều 1].

2.2. Khái niệm quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục

Theo Từ điển Tiếng Việt, tự chủ là "tự điều hành, quản lý mọi công việc của mình không bị ai chi phối" [5]. Như vậy, quyền tự chủ của một cơ sở giáo dục là quyền được tự tổ chức, quản lý các hoạt động của cơ sở một cách chủ động, tích cực, sáng tạo nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ, sứ mệnh của cơ sở giáo dục.

Quyền tự chủ của cơ sở giáo dục được hiểu theo hai cấp độ: Cấp độ lớn là quyền tự chủ của cơ sở giáo dục đối với quyền điều hành, kiểm soát của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục. Cấp độ nhỏ hơn là quyền tự chủ trong nội bộ của cơ sở giáo dục.

Hiện nay, trên thế giới có nhiều mô hình thực hiện quyền tự chủ của cơ sở giáo dục tùy theo cách hiểu về vấn đề tự chủ, biểu hiện rõ nhất là trong thực hiện quyền tự chủ đại học. Có thể kể đến các mô hình như: Mô hình tự chủ độc lập (Independent) ở Anh, Úc; Mô hình bán tự chủ (Semi-Autonomous) ở Pháp, New Zealand; Mô hình bán độc lập (Semi-Independent) ở Singapore; Theo xu hướng hiện nay, vai trò của nhà nước từ mô hình nhà nước kiểm soát cũng chuyển dần sang mô hình nhà nước giám sát trong thực hiện quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục. Như vậy, việc thực hiện quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục như thế nào thì cũng được thể hiện dưới hai hình thức cơ bản là tự chủ toàn diện và tự chủ không toàn diện (bán tự chủ). Trong thực tế dù là theo mô hình tự chủ nào thì nhà nước cũng phải giữ vai trò giám sát, không đứng ngoài hoàn toàn. Khi cần thiết nhà nước sẽ thực hiện hỗ trợ, giải cứu và can thiệp khi có vấn đề nảy sinh từ thực hiện quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục.

Quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục và đào tạo thường có bốn nội dung cơ bản là: Tự chủ về tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự; Tự chủ về thực hiện tuyển sinh, chương trình, giáo trình, quy trình đào tạo; Tự chủ về tài chính; Tự chủ về liên kết, hợp tác trong đào tạo. Trong đó, tự chủ về tài chính là vấn đề cốt lõi.

Chủ thể thực hiện quyền tự chủ còn có nghĩa vụ phải giải trình khi có yêu cầu hoặc chất vấn từ các bên liên quan trong thực hiện quyền tự chủ. Đây cũng là trách nhiệm thường xuyên của chủ thể trong thực hiện quyền tự chủ. Do vậy thuật ngữ trách nhiệm ở đây còn được hiểu là trách nhiệm giải thích, trách nhiệm giải trình, trách nhiệm xã hội.

Nghị định 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công xác định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong cơ sở giáo dục công lập bao gồm 3 nội dung: thực hiện nhiệm vụ; tổ chức bộ máy, nhân sự; tài chính [1; Điều 3].

2.3. Nội dung quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình trong trường mầm non công lập

Phát huy quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình cho các nhà trường chính là một trong những xu thế mới của giáo dục hiện nay khi thực hiện việc chuyển đổi mô hình quản trị nhà trường: từ mô hình nhà trường tuân thủ sang mô hình tự chủ, dân chủ.

Đối với các trường mầm non công lập, cơ chế tự chủ được thực hiện thông qua việc *phát huy dân chủ nhà trường thông qua Hội đồng trường - có quyền lực*, thẩm quyền quyết định phương hướng hoạt động của trường, huy động các nguồn lực cho nhà trường, giám sát thực hiện các hoạt động của nhà trường, đảm bảo thực hiện các mục tiêu giáo dục.

Phát huy quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình chính là sự *tái phân bổ quyền lực* theo hướng Nhà nước giao một số quyền quyết định cho nhà trường trong các lĩnh vực chuyên môn, tổ chức, nhân sự, tài chính, vận hành... với niềm tin rằng nhà trường sẽ có điều kiện để thực hiện

tốt nhiệm vụ hơn, có quyền đưa ra quyết định phù hợp, hiệu quả và khả thi hơn. Đó là một phương thức quản lý, quản trị nhà trường nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả trong giáo dục.

Để thực hiện mô hình quản trị nhà trường tự chủ, trách nhiệm giải trình cần *xây dựng cơ chế phối hợp giữa: nhà trường - cơ quan quản lý giáo dục; nhà trường - những cộng đồng địa phương xung quanh; nội bộ các mối quan hệ trong nhà trường*. Đối với mỗi quan hệ giữa nhà trường và cơ quan quản lý giáo dục, bản thân cơ quan quản lý giáo dục cần thay đổi tư duy, từ chỉ huy kiểm soát sang trao quyền giám sát. Theo đó cơ quan quản lý giáo dục sẽ chỉ đóng vai trò phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện, còn Hội đồng trường sẽ chủ động với những quyết định và chỉ đạo của mình, trên cơ sở phát huy quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình, thực thi các quy định pháp luật về giáo dục để đảm bảo bám sát thực tế nhà trường, đưa ra các quyết định phù hợp, khả thi nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Đối với mỗi quan hệ giữa nhà trường và các cộng đồng địa phương, xã hội xung quanh cần hình thành một mối liên kết thực chất theo hướng xây dựng các năng lực xã hội và hành vi thống nhất, dựa trên mục đích và định hướng chung là nâng cao chất lượng giáo dục, tạo ra mối liên hệ gắn kết giữa ba lực lượng cùng tác động vào quá trình giáo dục học sinh: gia đình - nhà trường - xã hội. Đối với mỗi quan hệ trong nội bộ nhà trường, cần xây dựng mối quan hệ giữa Hội đồng trường, ban giám hiệu, các giáo viên, nhân viên trong trường. Trong đó Hội đồng trường có quyền lực cao nhất trong việc ra quyết định, định hướng phát triển trường, giám sát quá trình thực hiện các mục tiêu, sứ mệnh của trường còn ban giám hiệu, các giáo viên, nhân viên sẽ có nhiệm vụ tổ chức, thực hiện và trách nhiệm giải trình với Hội đồng trường.

Đối với nhà trường tự chủ, *Hội đồng trường có quyền lực cao nhất trong các quyết định về chuyên môn, vận hành, tài chính, nhân sự...* Để

đảm bảo các giáo viên, cán bộ nhân viên trong nhà trường luôn đồng lòng, dồn tâm sức, động lực làm việc tốt thì cần xây dựng cơ chế khuyến khích mới để giữ chân nhân tài, giữ lại các giáo viên, nhân viên giỏi, tận tâm với nghề cho nhà trường. Đây là bài toán khó cho hiệu trưởng nhà trường đòi hỏi phải làm tốt công tác quản trị nhân sự. Không đơn giản là việc tăng lương cho giáo viên, nhân viên mà cần đảm bảo đánh giá đúng năng lực, đúng người, đúng việc, tuyệt đối không cào bằng. Bên cạnh việc đánh giá lương, thưởng, đảm bảo thu nhập cho giáo viên, nhân viên, việc tạo động lực cho giáo viên, nhân viên còn được đánh giá qua những cơ hội thăng tiến, sự thành đạt trong nghề nghiệp, tạo được môi trường gắn kết giữa giáo viên, nhân viên với tập thể, với nhà trường để họ có động lực làm việc, cống hiến vì mục tiêu chung. Yếu tố con người bao giờ cũng là quan trọng nhất trong mỗi tổ chức, làm tốt công tác quản trị nhân sự thì Hội đồng trường, hiệu trưởng nhà trường sẽ tạo ra được đội ngũ vững mạnh cùng chèo lái con thuyền nhà trường đạt các mục tiêu, sứ mệnh, tầm nhìn, các giá trị cốt lõi nhằm tạo ra tên tuổi, thương hiệu nhà trường, thu hút các học sinh theo học, nâng cao chất lượng giáo dục chung của toàn ngành.

Cùng với việc thực hiện tự chủ, trách nhiệm giải trình, dân chủ trong nhà trường thì việc *công khai minh bạch các hoạt động của nhà trường* trong công tác quản trị nhà trường là một yếu tố quan trọng và dường như không thể thiếu. Mục đích của việc thực hiện công khai, minh bạch các cam kết, các hoạt động của nhà trường về chất lượng giáo dục, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, về thu chi tài chính... là để phụ huynh, học sinh, các cán bộ, giáo viên trong nhà trường cũng như ngoài xã hội tham gia giám sát và đánh giá các hoạt động quản trị của nhà trường theo đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, việc thực hiện công khai, minh bạch của các nhà trường cũng sẽ nhằm phát huy tính dân chủ, tăng cường tính tự chủ và trách nhiệm giải trình của

các nhà trường trong công tác quản trị nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Nhà trường cần thực hiện việc ba công khai “cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế đạt được”; “điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục”; “thu chi tài chính” của nhà trường.

Các nhà trường cần thực hiện cam kết chất lượng giáo dục, đó là việc công khai các quy chế, điều kiện về đối tượng tuyển sinh, chương trình giáo dục của nhà trường, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, điều kiện cơ sở vật chất của trường, các hoạt động hỗ trợ giáo dục, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý; các mức học phí và các phí hỗ trợ khác; kết quả sức khỏe, thể chất, giáo dục của học sinh dự kiến đạt được.

Bên cạnh công khai cam kết chất lượng giáo dục từ đầu năm, nhà trường cũng cần công khai kết quả, chất lượng giáo dục thực tế, đó là số học sinh xếp loại theo quy định, không công khai kết quả của từng cá nhân học sinh, đảm bảo chỉ học sinh và phụ huynh mới được biết kết quả của con mình, thể hiện sự tôn trọng quyền cá nhân của học sinh theo những cam kết và thỏa luận giữa gia đình và nhà trường.

Công khai về các cơ sở vật chất phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng chuyên biệt, phòng hỗ trợ học sinh; số đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một lớp...

Công khai về lực lượng tham gia giáo dục tại trường bao gồm: Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường: Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học, thông tin liên lạc (điện thoại, email), nhiệm vụ được phân công trong

năm học này, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ...

Nhà trường cần thực hiện công khai tình hình hoạt động tài chính theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao môi trường.

Công khai mức thu học phí, lệ phí, các khoản thu khác theo từng năm, thậm chí theo cả khóa học, những cam kết về việc giữ vững học phí qua các năm hoặc dự kiến thay đổi học phí trong 2-3 năm học tiếp theo, các khoản phí phát triển, xây dựng trường, phí đồng phục, phí dã ngoại... theo thỏa thuận nhập học của học sinh và cam kết thực hiện của phụ huynh.

Ngoài ra, nhà trường cũng cần công khai kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại Nghị định số 91/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

Các nhà trường cần thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử của trường những thay đổi mới của năm học tiếp theo vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi tựu trường - khai giảng năm học (tháng 8 hàng năm) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Ngoài việc truyền thông công khai trên các trang thông tin điện tử của trường, nhà trường cũng cần niêm yết công khai tại bảng tin của trường, nơi phụ huynh, học sinh có thể dễ dàng, thuận tiện xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học (tháng 8) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Bất cứ lúc nào khi nhà trường hoạt động, phụ huynh, học sinh và những người quan tâm đều có thể tiếp cận các thông tin trên.

Để chuẩn bị cho năm học mới, nhà trường có thể cung cấp thêm các thông tin liên quan

khác để phụ huynh, học sinh nắm rõ và phối hợp thực hiện, ví dụ như quy chế, thời gian, điều kiện tuyển sinh của trường, những thay đổi trong năm học tới về chương trình, đội ngũ... các thông tin này cũng cần được truyền thông cụ thể, đầy đủ cho phụ huynh, học sinh vào các buổi họp phụ huynh học sinh đầu năm học để nắm rõ và phối hợp thực hiện.

3. KẾT LUẬN

Tăng cường quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục là xu hướng quản lý tất yếu hiện nay. Để thực hiện được điều này, cần có hệ thống cơ sở pháp lý hoàn thiện, nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, xã hội... thay đổi theo hướng “dám làm dám chịu trách nhiệm”; năng lực của từng lực lượng

tham gia vào công tác giáo dục cần được nâng cao. Việc nhà trường thực hiện công khai, minh bạch các thông tin về cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế đạt được, các điều kiện, nguồn lực hỗ trợ hoạt động giáo dục, đảm bảo chất lượng, công khai các thông báo tài chính, mức học phí, khoản phí hỗ trợ khác mà phụ huynh, học sinh cần nộp, các loại hỗ trợ của nhà trường... đảm bảo không có thắc mắc, phàn nàn, khiếu nại từ phía phụ huynh học sinh và cộng đồng xã hội. Tất cả những điều này sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, từng bước đạt mục tiêu “trường ra trường, lớp ra lớp” mà Đảng và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, toàn xã hội đã tin tưởng giao phó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chính phủ (2015), Nghị định số 16/2015/NĐ-CP *quy định cơ chế tự chủ trong đơn vị sự nghiệp công*, Hà Nội.
- [2] Chính phủ (2019), Nghị định số 24/2021/NĐ-CP *quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập*, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), Nghị quyết 29-NQ/TW *về Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam*, Hà Nội.
- [4] Quốc hội (2019), *Luật Giáo dục*, Luật số 43/QH14, Hà Nội.
- [5] Trung tâm từ điển học (1994), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.